

2 Tháng 9: Chạy Ngược Đường Độc Lập.

Nguyễn Quang Duy

Ngày 17 tháng 8 vừa qua, tại Bộ Giáo dục - Đào tạo Tổng bí thư đảng Cộng sản Nguyễn Phú Trọng tuyên bố cần chấm dứt thành tích ảo trong giáo dục. Ông cho biết: "*Chúng ta đã 3 lần cải cách giáo dục, vì sao lần này không đặt vấn đề cải cách nữa mà là 'đổi mới căn bản, toàn diện'? Phải chăng phải đổi mới từ tư duy cho đến mô hình, ...*", rồi ông tự hỏi: "*Việt Nam đã có triết lý về giáo dục chưa, hay là người học ở Anh về bảo phải như thế này, người học ở Mỹ bảo thế kia, nên tiếp thu kinh nghiệm gì của từng nước, trên cơ sở nào*". Lời thú nhận lại rơi vào đúng ngày Việt Minh nổi dậy cướp chính quyền.

Bài viết này xem lại triết lý và mục tiêu của giáo dục tại miền Nam tự do, để từ đó chúng ta có thể nhận ra nguyên nhân và nhận thức được thực trạng hầu có thể tìm ra con đường xây dựng lại Việt Nam.

Triết Lý Giáo Dục của Miền Nam Tự Do

Ngay khi thành lập, chính quyền Đệ Nhất Cộng Hòa đã hết sức quan tâm đến việc xây dựng một nền giáo dục cho miền Nam tự do. Năm 1958, một Đại hội Giáo dục quy tụ phụ huynh học sinh, thân hào nhân sĩ, học giả, đại diện của quân đội, chính quyền, các tổ chức quần chúng và đại diện ngành văn hóa và giáo dục... được tổ chức tại Sài Gòn nhằm đề ra triết lý giáo dục cho miền Nam. Đại hội đồng thuận lấy ba nguyên tắc nhân bản, dân tộc và khai phóng làm căn bản cho nền giáo dục miền Nam.

Đến thời Đệ Nhị Cộng Hòa, vào năm 1964, một Đại Hội khác cũng được tổ chức tại Sài Gòn nhằm xem xét lại triết lý và mục tiêu giáo dục. Đại

Hội duyệt xét và tiếp tục nhìn nhận ba nguyên tắc nhân bản, dân tộc và khai phóng là căn bản cho triết lý giáo dục. Ba nguyên tắc này được ghi nhận trong các văn bản, tài liệu ấn hành và đưa vào Hiến pháp Việt Nam Cộng hòa (Hiến pháp 1967).

1. Triết lý nhân bản chủ trương lấy con người làm gốc, lấy cuộc sống của con người làm căn bản, không xem con người như một phương tiện hay công cụ phục vụ cho mục tiêu của bất cứ cá nhân, đảng hay tổ chức nào. Triết lý nhân bản chấp nhận sự khác biệt giữa các cá nhân, nhưng không chấp nhận việc sử dụng khác biệt đó để đánh giá con người, cũng không chấp nhận kỳ thị hay phân biệt giàu nghèo, địa phương, tôn giáo, chủng tộc... mọi người đều có giá trị như nhau và đều có quyền được hưởng những cơ hội bình đẳng về giáo dục.

2. Triết Lý dân tộc chủ trương tôn trọng giá trị truyền thống của dân tộc. Vai trò của giáo dục là bảo tồn và phát huy được những tinh hoa hay những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc. Dân tộc tính trong văn hóa cần phải được các thế hệ biết đến, bảo tồn và phát huy, để không bị mất đi hay tan biến trong những nền văn hóa khác.

3. Triết lý khai phóng chủ trương lấy tinh thần dân tộc làm gốc nhưng mở rộng tiếp nhận văn hóa văn minh nhân loại. Vai trò của giáo dục khai phóng là mở rộng, tiếp nhận những kiến thức khoa học kỹ thuật tân tiến trên thế giới, tiếp nhận tinh thần dân chủ, phát triển xã hội, giá trị văn hóa nhân loại để góp phần vào việc hiện đại hóa quốc gia và xã hội, làm cho xã hội tiến bộ tiếp cận với văn minh thế giới.

Nguyên Tắc Độc Lập với Chính Trị

Theo nguyên tắc này chính quyền không trực tiếp can dự vào hoạt động giảng dạy, soạn thảo chương trình hay điều hành của các cơ sở giáo dục. Các công việc chuyên môn nói trên là của những người làm giáo dục.

Các chức vụ bộ trưởng hay tổng trưởng giáo dục có thể là do các chính trị gia và một số nhỏ chức vụ mang tính chất chính trị nhằm thi hành chính sách của chính phủ như đồng lý văn phòng, bí thư, v.v... còn các

chức vụ khác trong Bộ Giáo dục đều do những nhà giáo dục chuyên nghiệp đảm trách. Ngay cả những chức vụ mang tính chất chính trị cũng thường được giao cho những người có chuyên môn về giáo dục. Những người làm trong ngành giáo dục đều là những người am hiểu công việc, có kinh nghiệm, giàu tâm huyết, và xem **chính trị chỉ là nhất thời, tương lai của dân tộc mới quan trọng**.

Riêng trong lĩnh vực giáo dục đại học, Điều 10 của Hiến pháp Việt Nam Cộng hòa (1967) nêu rõ: "Nền giáo dục đại học được tự trị". Các hội đồng ở cấp viện đại học và cấp trường đại học (hay phân khoa) có quyền thảo luận và quyết định các vấn đề học vụ và điều hành mà không phải trình báo hay xin chỉ thị từ bất cứ ai. Nói chung nền giáo dục miền Nam là một nền giáo dục tân tiến và tự do.

Mục Tiêu Giáo Dục Miền Nam Tự Do

Từ triết lý nhân bản, dân tộc và khai phóng, chính quyền Việt Nam Cộng hòa đề ra ba mục tiêu chính cho giáo dục như sau:

1. Phát triển toàn diện mỗi cá nhân. Trong tinh thần tôn trọng nhân cách và giá trị của cá nhân học sinh, giáo dục hướng vào việc phát triển toàn diện mỗi cá nhân theo bản tính tự nhiên của mỗi người và theo những quy luật phát triển tự nhiên cả về thể chất lẫn tâm lý. Nhân cách và khả năng riêng của học sinh được lưu ý đúng mức. Cung cấp cho học sinh đầy đủ thông tin và dữ kiện để học sinh phán đoán, lựa chọn. Không che giấu thông tin hay chỉ cung cấp những thông tin chọn lọc thiếu trung thực theo một chủ trương, hướng đi định sẵn nào.
2. Phát triển tinh thần quốc gia dân tộc ở mỗi học sinh. Điều này thực hiện bằng cách: giúp học sinh hiểu biết hoàn cảnh xã hội, môi trường sống, và lối sống của người dân; giúp học sinh hiểu biết lịch sử nước nhà, yêu thương xứ sở mình, ca ngợi tinh thần đoàn kết, tranh đấu của người dân trong việc chống ngoại xâm bảo vệ tổ quốc; giúp học sinh học tiếng Việt và sử dụng tiếng Việt một cách có hiệu quả; giúp học sinh nhận biết nét đẹp của quê hương xứ sở, những tài nguyên phong phú của quốc gia, những phẩm hạnh truyền thống của dân tộc; giúp học

sinh bảo tồn những truyền thống tốt đẹp, những phong tục giá trị của quốc gia; giúp học sinh có tinh thần tự tin, tự lực, và tự lập.

3. Phát triển tinh thần dân chủ và tinh thần khoa học. Điều này thực hiện bằng cách: giúp học sinh tổ chức những nhóm làm việc độc lập qua đó phát triển tinh thần cộng đồng và ý thức tập thể; giúp học sinh phát triển óc phán đoán với tinh thần trách nhiệm và kỷ luật; giúp phát triển tính tò mò và tinh thần khoa học; giúp học sinh có khả năng tiếp nhận những giá trị văn hóa của nhân loại.

Những mục tiêu này được đề ra là để nhằm trả lời cho câu hỏi: Sau khi nhận được sự giáo dục, những người đi học sẽ trở nên người như thế nào đối với cá nhân mình, đối với gia đình, quốc gia, xã hội, và nhân loại?

Phần triết lý và mục tiêu bên trên được viết dựa trên tài liệu từ WIKIPEDIA, bạn đọc muốn tìm hiểu chi tiết khác như mô hình cơ sở, tổ chức, quản lý, đánh giá ... xin xem trên trang WIKIPEDIA trong đề tài "Giáo Dục Việt Nam Cộng Hòa".

Kết quả 20 năm miền Nam Tự Do

Mặc dầu Việt Nam Cộng Hòa chỉ tồn tại 21 năm trong chiến tranh và giặc dã, miền Nam đã đào tạo một tầng lớp trí thức chuyên viên và xây dựng nền tảng giáo dục căn bản cho một thế hệ hậu duệ, nhiều người đã hết sức thành đạt trên trường quốc tế.

Khi thấy một thiếu số học sinh, sinh viên miền Nam thiên tả hay theo cộng sản, có người cho rằng nền giáo dục của miền Nam mang khuyết điểm là không giáo dục về chính trị. Thực ra giáo dục chính trị là đi ngược với triết lý và mục tiêu mà miền Nam đã được đề ra. Thay vào đó học sinh miền Nam ngay từ bậc tiểu học đã được học môn Công Dân Giáo Dục để nắm vững bốn phận và trách nhiệm của mình và vì thế sau 37 năm miền Nam lọt vào tay cộng sản đa số dân miền Nam vẫn kiên trì đấu tranh cho một Việt Nam tự do.

Ông Mai Thái Lĩnh một cựu sinh viên Viện Đại học Đà Lạt, nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thành phố Đà Lạt dưới chính thể Cộng sản, thổ lộ như sau: "*Tôi là con của một cán bộ Việt Minh – tham gia Cách mạng tháng Tám tại Lâm Đồng sau đó tập kết ra miền Bắc [...] Chế độ Việt Nam Cộng hòa lúc đó biết lý lịch của tôi, nhưng vẫn không phân biệt đối xử, cho nên tôi vẫn có thể học hành đến nơi đến chốn. Tính chất tốt đẹp của nền giáo dục cũ của miền Nam là điều tôi công khai thừa nhận, vì vậy suốt 14 năm phục vụ trong ngành giáo dục "xã hội chủ nghĩa" (1975-1989), tôi bị người ta gán cho đủ thứ nhãn hiệu, chụp cho nhiều thứ mũ chỉ vì tôi nêu rõ những ưu điểm của nền giáo dục cũ cần phải học hỏi. Chính là do thừa hưởng nền giáo dục đó của miền Nam mà tôi có được tính **độc lập trong tư duy**, không bao giờ chịu **nô lệ về tư tưởng**. Nếu không có nền giáo dục nhân bản, khai phóng, chịu ảnh hưởng của nền văn minh phương Tây đó, làm sao tôi có thể trở thành người bất đồng chính kiến trong **một xã hội mà sự nô lệ về tư tưởng là tiêu chí căn bản để tiến thân?**" (Mai Thái Lĩnh, 2009 talawas blog)*

Chính trị chỉ là nhất thời, tương lai của dân tộc mới quan trọng miền Nam đào tạo con người không phải để phục vụ Việt Nam Cộng Hòa mà để phục vụ cho dân tộc cho nhân loại.

Độc Lập Tư Tưởng

Trở lại mùa Thu năm 1945, cao điểm là ngày 2-9-1945, khi Hồ chí Minh đọc Bản Tuyên Ngôn Độc Lập với lời mở đầu như sau: "*Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc. Lời bất hủ ấy ở trong bản Tuyên ngôn độc lập năm 1776 của nước Mỹ ... Bản tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của cách mạng Pháp năm 1791 cũng nói: "người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi".*

Lời mở đầu của Bản Tuyên Ngôn Độc Lập cho thấy ước vọng của người Việt trong thời điểm 1945 là độc lập và tự do. Nhưng thay vì như người

quốc gia mở Đại Hội quần chúng nhằm xây dựng triết lý giáo dục, triết lý phát triển cho Việt Nam. Ngay khi nắm được chính quyền Hồ chí Minh và những người cộng sản tước đoạt mọi quyền tự do và bình đẳng của người Việt, để áp đặt những tư tưởng Mác, Lênin, Stalin và Mao Trạch Đông được họ vay mượn từ Nga Tàu lên dân tộc Việt Nam.

Ngày nay các tư tưởng nói trên đã hoàn toàn phá sản. Người Nga đã từ chối tư tưởng của Mác, của Lênin, của Stalin. Người Tàu cũng không còn lấy tư tưởng của ông Mao làm tư tưởng chỉ đạo. Thế giới còn lên án chủ nghĩa cộng sản là diệt chủng chống lại con người. Tiếc thay đảng Cộng sản trên lý thuyết vẫn cố bám vào những tư tưởng đã bị nhân loại lên án đào thải. Nói theo ông Mai Thái Lĩnh là những người cộng sản Việt Nam vốn mang bản chất của **nô lệ về tư tưởng**. Nô lệ tư tưởng là nguyên nhân mọi khủng hoảng đã và đang liên tục xảy ra trong xã hội Việt Nam.

Trở lại với câu hỏi đầu bài được Nguyễn Phú Trọng nêu ra "*Việt Nam đã có **triết lý về giáo dục** chưa, hay là người học ở Anh về bảo phải như thế này, người học ở Mỹ bảo thế kia, nên tiếp thu kinh nghiệm gì của từng nước, trên cơ sở nào*". Khi một người nô lệ tư tưởng họ làm sao để biết mình là ai ? thì làm sao họ có thể tự phát triển để giúp ích cho cá nhân mình, cho gia đình, cho quốc gia, cho xã hội, và cho nhân loại ? Có chăng họ chỉ là những nô lệ trong một guồng máy lỗi thời đang bị đào thải.

Ông Trọng đã nhận ra được thực tế những người mà đảng của ông gửi sang Anh sang Mỹ đào tạo thiếu khả năng tự đánh giá mở kiến thức học được mang về. Lỗi không phải ở họ mà lỗi là ở chính cái thể chế mà ông đang cầm quyền, thể chế không dựa trên tinh thần nhân bản, dân tộc và khai phóng, mà lại chọn làm nô lệ cho ngoại bang.

Nhắc đến thể chế là nói về những người đang quản lý hay cai trị một quốc gia. Khi con người đã nô lệ về tư tưởng thì họ chỉ hành xử bằng quyền lực và cho quyền lợi nhất thời. Thể chế Cộng sản tại Việt Nam đã đạt đến đỉnh cao của nó, khi tiêu chuẩn đánh giá dựa trên các thứ tự như sau: hậu duệ, tiền tệ, quan hệ rồi mới đến trí tuệ.

Hậu duệ là con ông cháu cha, là cha truyền con nối. Tiền tệ là buôn quan bán chức. Quan hệ là đảng phái bè cánh. Còn trí tuệ tiêu biểu cho độc lập cá nhân thì chỉ là thứ yếu. Có hiểu biết và tôn trọng độc lập thì cá nhân mới biết trân quý nền độc lập dân tộc. Chả thế tầng lớp cầm quyền ngày nay chỉ toàn một bọn buôn dân bán nước, sẵn sàng theo Nga, theo Tàu, theo Mỹ nếu cần.

Hoa Kỳ không cần tay sai

Trong bài “Hoa Kỳ Đồng Minh Việt Nam” người viết đã phân tích về sự thay đổi chiến lược, chiến thuật và xác suất chiến tranh giữa Trung cộng và Hoa Kỳ cùng các nước đồng minh. Người viết lập luận chính phủ Hoa Kỳ luôn xem dân tộc Việt Nam như một đồng minh trong chiến đấu để bảo vệ và xây dựng tự do. Người viết cũng cho rằng Hoa Kỳ luôn tạo cơ hội để nhà cầm quyền cộng sản thực thi dân chủ, và dân chủ chính là con đường cho những người cầm quyền cộng sản quay về với dân tộc thay vì tiếp tục mang thân nô lệ cho Tàu. Và bằng mọi cách Hoa Kỳ sẽ giải phóng các quốc gia còn đang bị cộng sản chiếm đóng trong đó có Trung cộng và Việt Nam. Vì thế việc quay về với dân tộc chính là con đường an toàn và hòa bình cho giới cầm quyền cộng sản.

Khi bài viết được phổ biến có lập luận phản bác cho rằng Hoa Kỳ không có bạn, không có đồng minh mà chỉ có tay sai. Lập luận này cũng được cơ quan truyền thông của đảng Cộng sản rả rích tuyên truyền. Lập luận này đúng trong chiến thuật. Người Mỹ có tinh thần thực dụng vì thế khi cần những người sẵn sàng làm nô lệ từ tư tưởng đến thể xác như giới cầm quyền cộng sản thì người Mỹ sẽ ban cho chút ít quyền lợi thu dụng làm tay sai nhất thời.

Nhưng dựa trên tinh thần thực dụng người Mỹ luôn cố vũ cho sự phát triển độc lập tự do. Khi cá nhân xây dựng được hai yếu tố độc lập tự do cá nhân sẽ đóng góp được nhiều hơn cho nhân quần xã hội. Trong mỗi tương quan người Mỹ luôn chủ trương và cố vũ cho các phương thức tạo hai bên cùng có lợi. Khi một quốc gia độc lập tự do, quốc gia này sẽ đóng góp nhiều hơn cho nền hòa bình và an sinh nhân loại trong đó có

cả Hoa Kỳ. Từ đó Hoa Kỳ chỉ đồng minh với các quốc gia chuộng độc lập yêu tự do.

Kết luận.

Từ ngày 2 tháng 9 năm 1945 đảng Cộng sản đã cưỡng bách dân tộc Việt Nam vào con đường nô lệ tư tưởng ngoại bang. Con đường này đã tiêu diệt những thành tích ảo trong giáo dục như Nguyễn Phú Trọng tự thú ở đầu bài. Con đường này cũng tạo ra những chiến thắng ảo, những thành tích ảo về giàu dân mạnh xã hội văn minh.

Thực tế con đường này đi ngược với con đường tiến hóa của nhân loại, chỉ đưa Việt Nam vào khủng hoảng và chiến tranh. Cũng chính con đường này đang đưa đến nước mất, nhà tan. Đã đến lúc người Việt phải sẵn sàng đứng lên, tự giải phóng giành lại độc lập tự do để tự mình xây dựng một xã hội Việt Nam nhân bản dân tộc và khai phóng.

Nguyễn Quang Duy

Melbourne, Úc Đại Lợi

23/8/2012

Tài liệu tham khảo

WIKIPEDIA "*Giáo Dục Việt Nam Cộng Hòa*"

Nguyễn Quang Duy, 8-2012, "*Hoa Kỳ Đồng Minh Việt Nam*"

Hoa Kỳ Đồng Minh Việt Nam.

Nguyễn Quang Duy

Ảo tưởng của nhà cầm quyền Hà Nội là xây dựng một Khối ASEAN vững mạnh và thống nhất để Hà Nội lấy đó làm "trục xoay" cho ba nước Mỹ Nga và Tàu. Giữa tháng 7-2012 cũng chỉ vì xung đột quyền lợi Hội Nghị của Khối ASEAN kết thúc bằng những lời công kích lẫn nhau. Từ đó cho thấy các quốc gia Đông Nam Á còn quá nhiều khác biệt để có thể dung hòa các tranh chấp và có thể thấy Hà Nội không mấy ảnh hưởng đến chiến lược của Hoa Kỳ.

Tuần lễ sau đó, trong chuyến Trương Tấn Sang công du nước Nga, Bộ Quốc Phòng nước này công khai tuyên bố họ không có nhu cầu và cũng không có kinh phí để sử dụng căn cứ Cam Ranh. Nước Nga ưu tiên bảo vệ lãnh hải, lãnh thổ và biên giới của chính mình, họ không muốn trực tiếp dính líu đến các tranh chấp ở biển Đông.

Còn Trung cộng thì tham vọng xâm chiếm biển Đông càng ngày càng rõ hơn. Riêng tháng 7-2012, họ cho đấu thầu các khu vực khai thác dầu khí trên thềm lục địa Việt Nam. Rồi chính thức thành lập thành phố "Tam Sa", ra mắt lực lượng đồn trú trên Biển Đông, gia tăng bắt bớ ngư dân Việt, đâm chìm tàu đánh cá Việt Nam, cho máy bay, tàu chiến, tàu đánh cá hoạt động ngay trong lãnh hải Việt Nam. Mới đây họ cho mở một cuộc tấn công biển người với hằng chục ngàn tàu đánh cá ào ạt xâm chiếm biển Đông.

Trước tình trạng gây chiến kể trên, nhà cầm quyền Hà Nội chỉ còn hai cách để giải quyết. Hoặc tiếp tục làm tay sai cho giặc. Hoặc quay về với dân tộc, tôn trọng tự do dân chủ, hội nhập vào thế giới tự do và trở thành một đồng minh của Hoa Kỳ.

Một nước nhỏ như Việt Nam ở cạnh một nước lớn lại luôn mang tham vọng bành trướng như Tàu thế mà nhà cầm quyền Hà Nội lại muốn làm

trục quay cho các cường quốc thì “trí tuệ” của họ quả thật thiếu bình thường. Nhật Bản một cường quốc Á châu cũng xây dựng quan hệ đồng minh với Hoa Kỳ. Đại Hàn, Đài Loan, Phi Luật Tân, Nam Dương, Tân Gia Ba, Ấn Độ, Thái Lan, Tân Tây Lan, Úc đại Lợi... đều tìm thế đồng minh quân sự với Hoa Kỳ.

Các quốc gia nói trên làm vậy vì chính phủ các quốc gia này đặt quyền lợi đất nước quyền lợi dân tộc họ là tối thượng. Trong khi ấy giới chức cộng sản Việt Nam chỉ lo vinh thân, phì gia và làm đẹp bộ mã của đảng cộng sản một đảng đang bị nhân loại đào thải.

Gần đây khi Hoa Kỳ thay đổi chiến lược hướng về biển Đông bao vây Trung cộng thì một thành phần trong giới cầm quyền cộng sản công khai bộc lộ khuynh hướng bám theo người Mỹ. Những người này cố tình không hiểu chiến lược và chiến thuật Hoa Kỳ luôn thay đổi theo nguyện vọng và lợi ích của Nhân dân Hoa Kỳ. Khi Việt Nam chưa trở thành một đồng minh chiến lược và có uy tín với Hoa Kỳ thì mọi nỗ lực cũng chỉ giải quyết những việc trước mắt thay vì có tầm nhìn chiến lược lâu dài.

Bài viết này xin chia sẻ với bạn đọc về sức mạnh và nguồn gốc sức mạnh của Hoa Kỳ để chúng ta có thể hiểu và tôn trọng một cường quốc chưa bao giờ có ý định xâm lấn nước ta. Biết người biết ta để xây dựng thiện chí nhằm giao hảo có lợi cho cả Hoa Kỳ lẫn Việt Nam.

Cường Quốc Quân Sự

Hoa Kỳ là cường quốc quân sự số một trên thế giới. Thực lực của quân đội Hoa Kỳ tương đương với tổng lực của tất cả các quốc gia trên thế giới. Chiến lược quân sự của Hoa Kỳ là tự do hàng hải, vì thế nước này đã xây dựng một lực lượng hải quân có khả năng hoạt động bao trùm khắp các đại dương.

Hoa Kỳ ký nhiều hiệp ước đồng minh quân sự với hầu hết các quốc gia trên thế giới. Hoa Kỳ không chiến đấu vì lợi ích riêng của Hoa Kỳ mà luôn chiến đấu vì lợi ích chung của nhiều quốc gia. Vì vậy khi Hoa Kỳ tham chiến họ luôn được nhiều quốc gia góp sức. Khi đánh giá về tiềm

lực quân sự của Hoa Kỳ cũng cần đánh giá sự đóng góp của các quốc gia đồng minh với nước này.

Hoa Kỳ sử dụng ngoại giao và quân sự là để bảo vệ quyền lợi thiết thực của Hoa Kỳ. Vì thế trước tình trạng xâm lấn biển Đông của Trung cộng ngày 3 tháng 8 vừa qua, Thượng viện Hoa Kỳ đã chính thức thông qua Nghị quyết mang số 524 về tình hình Biển Đông. Nghị quyết khẳng định, Hoa Kỳ có lợi ích quốc gia về **tự do hàng hải**, mong muốn hoà bình và ổn định trong khu vực biển Đông.

Tự do hàng hải không phải là lợi ích của riêng của Hoa Kỳ mà là lợi ích của chung nhân loại. Trung cộng chưa đánh giá đúng về hành vi xâm lấn biển Đông. Hành vi này đe dọa đến tự do hàng hải và chỉ cần lý do này Hoa Kỳ có thể chính danh khai chiến với sự ủng hộ của nhiều quốc gia trên thế giới. Trong chiến tranh chính danh là yếu tố quan trọng nhất để giành ủng hộ và chiến thắng.

Để quyết định chiến tranh Hoa kỳ luôn đánh giá rủi ro và tai hại trước khi nghĩ đến lợi ích ngắn hạn và lâu dài. Chiến tranh thường là biện pháp cuối cùng và cũng là phương cách tiến hành giải thể những chế độ chống lại tự do. Bằng những đánh giá thực tế, Hoa Kỳ không quyết giành chiến thắng bằng mọi giá như Khối cộng sản đã làm trong Chiến tranh Việt Nam.

Rút bài học từ chiến tranh Việt Nam, sau này Hoa kỳ tiến hành chiến tranh bằng cách sửa soạn dư luận, xây dựng đồng minh, đánh tập trung, đánh đúng lúc, đánh nhanh, đánh mạnh, đánh bình định và rút quân đúng lúc.

Chiến lược “Không-Hải Chiến”

Ngày 1 tháng 8 vừa qua tờ Washington Post tiết lộ Chiến Lược “Không Hải Chiến ” (“Air-Sea Battle”) được đề xuất bởi chiến lược gia quân sự Hoa Kỳ Andrew Marshall. Bài báo nêu rõ mục tiêu của chiến lược là để đánh đổ tham vọng bành trướng của Trung Hoa cộng sản và đã được đệ trình Ngũ Giác Đài 20 năm về trước.

Theo chiến lược này mở đầu trận đánh các phi cơ và tiềm thủy đình tàng hình của Hoa Kỳ sẽ đánh sập hệ thống radar và phi đạn nằm sâu trong lãnh thổ Trung Hoa Lục Địa. Tiếp theo không quân và hải quân mới tấn công và cuối cùng mới tới bộ binh để bình định.

Để bảo đảm chiến lược thành công, Hoa Kỳ cần xây dựng nhiều phi trường, phi đạo và hầm trú ẩn cho máy bay trên các đảo ngoài khơi Thái Bình Dương. Ngày 31 tháng 7 vừa qua, Hoa Kỳ loan báo đang nghiên cứu để đặt một phi đội thường trực gồm 12 máy bay ném bom B-52 ở Guam.

Ngày 24 tháng 7, Thượng viện Phi Luật Tân đã phê chuẩn một hiệp định cho phép phía Úc Đại Lợi quy chế quân đội khách mời để giúp Phi Luật Tân củng cố năng lực quốc phòng trong bối cảnh gia tăng căng thẳng trên Biển Đông. Nước này cũng đã ký một Hiệp định tương tự với Hoa Kỳ. Hoa Kỳ vừa bán các phi cơ hiện đại nhất cho Đài Loan, Nam Hàn và Nhật để họ tự phòng thủ và chiến đấu. Hoa Kỳ cho thăm dò việc sử dụng căn cứ Cam Ranh Việt Nam và Utapao Thái Lan.

Một số chiến thuật đánh Không Hải chiến đã được thử nghiệm trên chiến trường Trung Đông và Bắc Phi. Các cuộc chiến tại nơi đây cho thấy Hạm Đội Hoa Kỳ có khả năng phong tỏa bất cứ nơi trên lãnh thổ Trung Hoa kể cả thủ đô Bắc Kinh.

Việc tiết lộ chiến lược Không Hải Chiến cho thấy Hoa Kỳ đang sửa soạn dư luận để đánh Trung cộng và đang tập trung quân lực chung quanh Biển Đông để tấn công 4 quốc gia còn đang bị cộng sản chiếm đóng.

Cường Quốc Kinh Tế

Hoa Kỳ là cường quốc kinh tế số một và có tiềm lực kinh tế lớn nhất thế giới. Tổng thu nhập quốc dân của Hoa Kỳ tùy cách tính lớn gấp đôi hay gấp ba lần Trung cộng. Thu nhập được phân phối khá đồng đều nhờ thể xã hội luôn ổn định. Các nguồn tài nguyên thiên nhiên vẫn còn dồi dào và không bị lạm dụng khai thác. Kỹ nghệ Hoa Kỳ được phát triển đa dạng, đa năng và nếu cần thiết Hoa Kỳ có khả năng tự lực để phục vụ chiến tranh.

Theo quy luật tự do kinh doanh, Hoa Kỳ luôn phải trải qua những thời kỳ thịnh rồi suy. Kinh tế suy thoái là dấu hiệu để mỗi công dân, mỗi doanh nghiệp và chính phủ nhận ra những sai sót điều chỉnh và hướng đến một thời kỳ thịnh vượng khác. Đây chính là sức mạnh kinh tế Hoa Kỳ. Ngược lại các nước lớn không theo quy luật tự do, chính phủ can thiệp quá đáng vào thị trường đều dẫn đến sụp đổ, Liên Xô trong thế kỷ trước và Trung cộng hiện đang lâm vào tình trạng này.

Để cổ vũ kinh tế tự do Hoa Kỳ đã ký kết nhiều hiệp định song phương hay đa phương về tự do kinh doanh và họ đều tôn trọng các hiệp định này. Nhà cầm quyền Bắc Kinh ngược lại tìm mọi cách mạnh mẽ can thiệp vào thị trường quốc nội và quốc tế gây thiệt hại cho nền kinh tế quốc tế trong đó có cả Hoa Kỳ.

Về kinh tế Hoa Kỳ đã chính thức khai chiến với nhà cầm quyền Bắc Kinh. Cuộc chiến kinh tế đang đến hồi khốc liệt và ngày một bộc lộ những yếu kém của cơ cấu kinh tế, chính trị, xã hội Trung Hoa. Cuộc chiến này là dấu hiệu Hoa kỳ đang công tâm và công lương trước khi chuyển sang thế công đồn, tấn công giải phóng Trung Hoa, theo đúng Binh pháp Tôn Tử để lại.

Cường Quốc Số Một

Hoa Kỳ cũng xứng đáng tự hào là quốc gia có nền khoa học kỹ thuật tân tiến nhất thế giới, một nền giáo dục hiện đại, một kỹ nghệ điện ảnh không quốc gia nào bắt kịp, khai sinh một không gian mạng toàn cầu gắn bó con người và thế giới chung quanh. Nói tóm lại ảnh hưởng của Hoa Kỳ đang càng ngày càng lan rộng. Mọi người, mọi quốc gia trên thế giới luôn hưởng lợi ích từ các đóng góp và luôn hướng về Hoa Kỳ như một biểu mẫu để vươn lên theo kịp. Xây dựng quan hệ đồng minh với Hoa Kỳ là con đường đúng đắn đưa đất nước đi lên.

Sức Mạnh của hai chữ Tự Do

Sức mạnh của Hoa Kỳ thì dễ thấy nhưng điều gì đã tạo ra sức mạnh cho đất nước Hoa Kỳ ? Con người tự do đã tạo ra sức mạnh này.

Từ những người di dân đầu tiên cho đến những người vừa đặt chân lên Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ đều có chung một lý do: Hoa Kỳ là đất nước của tự do. Trong số những người mới định cư tại Hoa Kỳ có hằng triệu người Việt Nam vượt sóng đại dương hay băng rừng vượt suối chấp nhận mọi rủi ro, nguy hiểm, chấp nhận chết để đổi lấy hai chữ tự do.

Đến được Hoa Kỳ họ được tự do hội nhập và hưởng thụ những giá trị tinh thần và vật chất đã được tích lũy từ những thế hệ di dân đến trước. Họ được tự do hấp thu tư tưởng mới, được tìm hiểu những giá trị tinh thần và ý thức hệ mới, được khuyến khích thụ hưởng nền giáo dục, được cổ vũ tham gia vào chính trị và quản trị xã hội, ...

Tại Hoa Kỳ mọi người đều được xã hội khuyến khích thu nhận, truyền đạt, trao đổi những suy nghĩ, tư tưởng một cách tự do. Mỗi cá nhân trở nên tích cực trên mọi lãnh vực để tìm ra sự thực hay phát hiện những điều mới mẻ. Kiến thức của họ truyền đạt, chuyển hóa, tích lũy và biến thành kiến thức của Hoa Kỳ nói riêng và của nhân loại nói chung. Rõ ràng sức mạnh của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ xuất phát từ trí tuệ công dân và được vun bồi trong một môi trường chính trị tự do.

Nói tóm lại chính nền văn hóa yêu chuộng tự do của người Mỹ đã đưa Hoa Kỳ lên hàng cường quốc số một và vai trò này sẽ còn tiếp tục tồn tại. Nói rõ hơn sức mạnh của Hoa Kỳ xuất phát từ hai chữ Tự Do. Xin xem bài "*Người Trí Thức Đưa Đất Nước Đi Lên*" và "*Viễn Tượng Việt Nam: Tự Do, Tri Thức Và Phát Triển*" người viết đã mở rộng đề tài này.

Thế Giới Tự Do

Từ phương cách suy nghĩ nêu trên, các chiến lược gia Hoa Kỳ bằng mọi cách luôn khuyến khích, cổ vũ, thiết lập và xây dựng một Thế Giới Tự Do. Thêm một quốc gia tự do là bớt đi những rủi ro do nghèo đói, chiến tranh, bạo loạn, khủng bố, ... Thêm một quốc gia tự do là thêm lợi ích

về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ... không phải chỉ riêng cho quốc gia này, mà cho cả Hoa Kỳ và Thế Giới.

Trước khi tham dự Hội Nghị ASEAN tại Pnom Penh, Ngoại trưởng Hoa Kỳ bà Hillary Clinton đi một vòng các quốc gia Á Châu: Mông Cổ, Nhật, Việt Nam, Lào và Cam Bốt. Tại Mông Cổ bà cho biết: "*Dân chủ và nhân quyền không phải chỉ là giá trị của quốc gia chúng tôi, mà còn là quyền lợi đương nhiên của mỗi người sinh ra trên thế giới này*". Bà giải thích **chiến lược cốt lõi của Hoa Kỳ là hỗ trợ cho dân chủ và nhân quyền**. Bà cho biết đây không phải là giá trị của Hoa Kỳ mà là giá trị chung của nhân loại.

Bà gửi một tín hiệu đến nhà cầm quyền cộng sản Bắc Kinh và Hà Nội, rằng họ chỉ là thiểu số và chiến lược của Hoa Kỳ là bằng mọi cách giải phóng các quốc gia còn đang bị cộng sản chiếm đóng. Mang lại tự do cho thế giới là chiến lược mục tiêu thực hiện lý tưởng và lợi ích của Nhân dân Hoa Kỳ.

Tại Việt Nam bà Clinton đã thu xếp để gặp giới chức cầm quyền cộng sản trong ấy có cả Nguyễn Phú Trọng. Bà kêu gọi họ hãy tôn trọng dân chủ và nhân quyền, đừng đeo đuổi các cường quốc vì họ chỉ vì quyền lợi quốc gia họ. Hãy tôn trọng dân tộc, quay về với dân tộc, sức mạnh của Việt Nam thể hiện từ sự đồng thuận dân tộc Việt Nam. Phương cách để tìm đồng thuận dân tộc chính là tôn trọng nhân quyền và thực thi dân chủ. Phương cách này là căn bản tạo nên sức mạnh của Hoa Kỳ và nhân danh chính phủ Hoa Kỳ bà sẵn sàng giúp nhà cầm quyền Việt Nam tôn trọng nhân quyền và thực thi dân chủ.

Tiếc thay lời nói của bà Clinton không lọt vào những tai những kẻ vốn bản chất độc tài. Ngày 14 tháng 7, Hà Nội huy động thiết giáp đe dọa giáo dân Giáo điểm Con Công. Ngày 30 tháng 7, thân mẫu của blogger Tạ Phong Tần lấy thân mình làm ngọn đuốc sống đánh tiếng cùng thế giới tình trạng vi phạm nhân quyền tại Việt Nam. Ngày 5 tháng 8, Hà Nội lại cho an ninh bắt những người biểu tình yêu nước và tệt hại hơn đã sử dụng truyền hình truyền thanh để bịa đặt vu khống cho những người biểu tình yêu nước.

Mặc cho thế giới lên án vi phạm nhân quyền, ngày 7 tháng 8 vừa qua, nhà cầm quyền Hà Nội dự định mở phiên tòa xử ba thành viên Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do Điều Cày Nguyễn Văn Hải, Anh Ba Sài Gòn Phan

Thanh Hải và Tạ Phong Tần. Cách hành xử của giới cầm quyền cộng sản làm xa cách thêm với quần chúng Việt Nam, xa cách thêm cả với Hoa Kỳ và thế giới tự do.

Tình hình Biển Đông mỗi ngày một nóng hơn, các giải pháp ngoại giao xem ra không còn hiệu quả, giải pháp chiến tranh mỗi lúc một rõ hơn, một cuộc chiến có thể xảy ra bất cứ lúc nào, một cuộc chiến mà nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam không còn khả năng chủ động kiểm soát và sẽ là một cuộc chiến thuận lợi cho dân tộc Việt Nam đứng lên giành lại tự do.

Dân Chủ hay Cộng Hòa

Các chiến lược của Hoa Kỳ thường xây dựng trường kỳ và chiến thuật có thể thay đổi tùy theo theo kết quả của các cuộc bầu cử. Mang lại tự do cho các quốc gia đang bị cộng sản chiếm đóng là chiến lược. Còn phương cách hành xử với các giới chức cầm quyền cộng sản chỉ là chiến thuật.

Vì vậy vào tháng 11 sắp tới nếu đảng Dân chủ tiếp tục cầm quyền thì chiến thuật vẫn sẽ tiếp tục được khai triển. Riêng với giới chức cầm quyền Việt Nam bà Hillary Clinton sẽ tiếp tục sử dụng bàn tay sắt bọc nhung, bà cho đảng Cộng sản nhiều cơ hội để bày tỏ lập trường theo Tàu hay quay về với dân tộc và hội nhập thế giới tự do.

Còn nếu đảng Cộng Hòa thắng cử thì chiến lược của Hoa Kỳ vẫn không thay đổi. Những kinh nghiệm trước đây cho thấy phương cách hành xử của họ với bạo quyền cộng sản sẽ cứng rắn hơn.

Đồng Minh của Dân Tộc Việt Nam

Chính phủ Hoa Kỳ luôn phân biệt rõ ràng tập đoàn cầm quyền cộng sản Việt Nam và dân tộc Việt Nam. Họ hiểu rõ Việt Nam là một dân tộc yêu chuộng tự do, một dân tộc với hàng triệu người đã hy sinh để bảo vệ tự do cho nhân loại, một dân tộc luôn đấu tranh để giành lại tự do, một dân tộc luôn xem Hoa Kỳ như một đồng minh chiến lược.

Hoa Kỳ cũng hiểu rõ cũng như các dân tộc từng bị cộng sản chiếm đóng, người Việt sẽ đứng lên giành lại tự do, xây dựng một thể chế dân chủ và Việt Nam sẽ là một đồng minh xứng đáng của Hoa Kỳ trong Thế Giới Tự Do.

Nguyễn Quang Duy

Melbourne, Úc Đại Lợi

9/8/2012

Xin xem lai các bài

Nguyễn Quang Duy, 12-2011, "*Hoa Kỳ Chuyển Thế - Chúng Ta Làm Gì?*"

Nguyễn Quang Duy, 1-2012, "*Người Trí Thức Đưa Đất Nước Đi Lên*".

Nguyễn Quang Duy, 2-2012, "*Viễn Tượng Việt Nam: Tự Do, Trí Thức Và Phát Triển*"

Nguyễn Quang Duy, 7-2012, "*Học Được Gì Qua Hội Nghị ASEAN Phnom Penh 2012 ? ? ?*"